

**Di sản của hai lãnh tụ vào giai đoạn cuối quyền lực:**

## ***Hiệp định TPP và Việt Nam trong thời kỳ sau Barack Obama và Nguyễn Tấn Dũng***

**\* Ls Lưu Tường Quang**

Hội nghị Thượng Đỉnh Mỹ-Asean đã được tổ chức lần đầu tiên ở Hoa Kỳ vào hai ngày 15 và 16 tháng 2 năm 2016 tại Trung Tâm nghỉ mát nổi tiếng Sunnylands thuộc Tiểu bang California. Về mặt biểu tượng, đây cũng là địa điểm mà Tổng Thống Barack Obama đã hội kiến thân mật với Ông Tập Cận Bình hồi tháng 6 năm 2013, sau khi Ông Tập trở thành Chủ tịch nước kiêm Tổng bí thư Đảng Cộng Sản Trung Quốc [1]. Điều này được coi là phần nào có ý nghĩa, vì Trung Quốc đặc biệt là Trung Quốc dưới thời Tập Cận Bình - đang thách đố vai trò lãnh đạo hàng đầu của Mỹ về phương diện quân sự cũng như kinh tế tại Châu Á-Ấn Độ-Thái Bình Dương.

Trong hai ngày của hội nghị cấp cao này, Tổng thống Obama và lãnh đạo cấp quốc gia hoặc cấp chính phủ của 10 nước Asean - kể cả Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng của Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam - đã thảo luận trên căn bản đa phương giữa Mỹ với 10 quốc gia Đông Nam Á như là một Cộng Đồng Asean (The Asean Community - chính thức thành hình cuối năm 2015) và song phương giữa Mỹ với nhiều thành viên Asean, phương thức hợp tác phát triển và nỗ lực đối phó với các thử thách chung về biển.

Hội Nghị đã đồng thuận “17 nguyên tắc Sunnylands” được gói ghém trong Bản Tuyên Bố Chung mà Trung Quốc cũng như cuộc tranh chấp tại Biển Đông (còn gọi là Biển Hoa Nam) không được minh thị ghi nhận, nhưng có thể hiểu rõ [2]. Nguyên tắc thứ 3 và 4 liên hệ đến hợp tác phát triển kinh tế và cải thiện xã hội:

“3. Cùng nhau ghi nhận tầm quan trọng của việc áp dụng các chính sách hướng tới xây dựng các nền kinh tế năng động, cởi mở, cạnh tranh và liên kết chặt chẽ nhằm giúp tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm, thúc đẩy kết nối, đổi mới và tinh thần kinh doanh, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, và thu hẹp khoảng cách phát triển;

4. Chúng tôi cam kết đảm bảo cơ hội cho tất cả người dân chúng ta, thông qua tăng cường dân chủ, quản trị tốt và tuân thủ các quy định của pháp luật, thúc đẩy và bảo vệ nhân quyền và quyền tự do cơ bản, khuyến khích tinh thần khoan dung, ôn hòa, và bảo vệ môi trường”.

Nguyên tắc 7, 8 và 9 thể hiện lập trường chung về an ninh quốc phòng, kể cả tranh chấp Biển Đông:

“7. Cùng cam kết giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, bao gồm việc tôn trọng các tiến trình ngoại giao và pháp lý, không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với các nguyên tắc được thừa nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước của LHQ về Luật biển năm 1982 (UNCLOS);

8. Cùng cam kết duy trì hòa bình, an ninh và sự ổn định trong khu vực, bảo đảm an ninh và an toàn hàng hải, bao gồm cả quyền tự do hàng hải và hàng không và các mục đích sử dụng biển hợp pháp khác, và thương mại hàng hải hợp pháp không bị cản trở và như đã được nêu trong Công ước 1982 của LHQ về Luật biển (UNCLOS); cũng như phi quân sự hoá và tự kiềm chế trong các hoạt động;

9. Cùng cam kết thúc đẩy hợp tác để giải quyết các thách thức chung trong lĩnh vực biển.”



**Sunnylands, California** - Tổng thống Barack Obama đón tiếp Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng - “*Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng kết thúc tốt đẹp chuyến tham dự Hội nghị cấp cao đặc biệt ASEAN-Hoa Kỳ*” (Nhân Dân Điện Tử, ngày 17.02.2016)

Đây là một sáng kiến tương đối muộn màng của Mỹ nhằm phục hồi bang giao với Đông Nam Á, sau khi Trung Quốc đã tạo được ảnh hưởng lớn trong vùng về mặt kinh tế. Trong năm 2014, trị giá giao thương giữa Mỹ và Asean là 220 tỉ Mỹ Kim so với 480 tỉ Mỹ Kim giữa Trung Quốc và Asean, mặc dầu về mặt FDI, Mỹ đầu tư tại Asean khá nhiều hơn Trung Quốc [3].

Trung Quốc cũng khai thác sự phân hoá trong nội bộ Tổ chức Asean về mặt địa lý chiến lược - thí dụ như đối với Cambodia (chủ tịch luân phiên Asean năm 2012, Lào (chủ tịch luân phiên Asean năm 2016) và một phần nào đối với Thái Lan kể từ sau cuộc đảo chánh của quân đội hồi tháng 5 năm 2014. Cả 3 nước này không có tranh chấp tại Biển Đông. Với một bề ngoài có vẻ như không quan tâm, nhưng Bắc Kinh đã vận động ráo riết với ít nhất là hai thành viên Asean “đàn em” như Cambodia và Lào để phản bác mọi đề nghị bất lợi cho Trung Quốc tại hội nghị. Giới truyền thông chính mạch do Đảng Cộng Sản Trung Quốc kiểm soát như Hoàn Cầu Thời Báo còn tự tin bình luận rằng Hội Nghị Sunnylands không đem lại kết quả gì cụ thể [4].

Kết quả Hội Nghị Sunnylands được coi là di sản đáng kể của Tổng thống Obama, nhưng di sản, tự nó, là một phần của quá khứ. Tổng thống Obama sẽ không còn thì giờ để thực thi và tiếp tục phát triển quan hệ chiến lược giữa Mỹ và Cộng Đồng Asean. Theo Hiến Pháp, Tổng thống Obama sẽ mãn nhiệm kỳ vào ngày 20 tháng 1 năm 2017.

Trong số 10 thành viên Asean, chỉ có 4 quốc gia có tranh chấp trực tiếp lãnh thổ và lãnh hải với Trung Quốc (và Đài Loan) và tranh chấp với nhau: đó là Việt Nam, Philippines, Malaysia và Brunei. Trong Hiệp Định TPP do Mỹ lãnh đạo, chỉ có 4 quốc gia Asean là thành viên nguyên thủy: đó là Singapore, Brunei, Việt Nam và Malaysia.

Bởi vậy, sự hữu ích của Hội Nghị Sunnylands là cơ hội gặp gỡ song phương giữa lãnh đạo hai nước Việt-Mỹ.

Sau vài trở ngại sơ khởi, theo đó có nguồn tin cho rằng Phó Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng Phạm Bình Minh được Tổng Bí Thư “tái đắc cử” Nguyễn Phú Trọng chỉ định làm đại diện Việt Nam, nhưng sau cùng Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng “được phép” lãnh đạo phái đoàn cấp cao Việt Nam gồm cả Ông Phạm Bình Minh, Bộ Trưởng Kế Hoạch và Đầu Tư Bùi Quang Vinh và Bộ Trưởng Công Thương Vũ Huy Hoàng. Lý do của sự thay đổi này, theo nguồn tin không được xác nhận mà cũng không bị cải chánh là vì Mỹ muốn Ông Nguyễn Tấn Dũng có mặt.

Sự hiện diện của Ông Vũ Huy Hoàng bên cạnh Ông Nguyễn Tấn Dũng là hợp lý tại Hội Nghị Cấp Cao Sunnylands cũng như trước đây tại Hội Nghị Thượng Đỉnh Đông Á (East Asia Summit - EAS)

hội tháng 11 năm 2015 ở Kuala Lumpur, Malaysia, khi hai lãnh đạo Việt-Mỹ có thảo luận song phương bên lề hội nghị chính mà Hiệp Định Hợp Tác Kinh Tế Xuyên Thái Bình Dương (TPP) luôn luôn là một đề tài quan trọng. Ông Vũ Huy Hoàng là đại diện Việt Nam ở cấp bộ trưởng tại các vòng đàm phán TPP và cũng là bộ trưởng đại diện Việt Nam ký tên vào các bản văn Hiệp Định TPP được tổ chức tại Auckland, thủ đô thương mại của New Zealand ngày 4 tháng 2 năm 2016 [5].

Tất nhiên, tại hội nghị chính cũng như tại buổi họp song phương bên lề với Tổng thống Obama, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phải phát biểu theo chính sách của Bộ Chính Trị hiện nay kiểm soát bởi Ông Nguyễn Phú Trọng, một nhân vật được coi là giáo điều cổ hủ và thân Bắc Kinh. Tuy vậy, căn cứ vào ngôn từ và nội dung được các cơ quan truyền thông chính phủ tường thuật - như Thông Tấn Xã Việt Nam, Báo Nhân Dân Điện Tử và Báo Tuổi Trẻ - thì Ông Nguyễn Tấn Dũng chưa mất hẳn phong thái của một Nguyễn Tấn Dũng trong nhiều năm trước đây.

Sau những thất bại tại Đại Hội Đảng Cộng Sản Việt Nam kỳ thứ 12 được tổ chức từ ngày 21 đến 28 tháng 1 năm 2016, Ông Nguyễn Tấn Dũng là một nhân vật suy yếu quyền lực. Trừ phi bị đẩy ra trước thời hạn, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sẽ phải chấm dứt nhiệm vụ chậm nhất là vào tháng 6 năm 2016, sau khi Quốc Hội tân cử chính thức bổ nhiệm Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc làm thủ tướng. Nếu thời điểm này không bị thay đổi, Ông Nguyễn Tấn Dũng sẽ còn một cơ hội sau cùng để gặp lại Tổng thống Obama, khi tổng thống Mỹ công du Việt Nam lần đầu tiên vào tháng 5, nhân dịp tham dự Hội Nghị của Nhóm G 7 tại Nhật Bản.

## Hình Thành - Đàm Phán - Cạnh Tranh

Khởi thủy là thỏa hiệp cải thiện tự do thương mại và giảm hạ hàng rào thuế quan giữa 4 nước Brunei, Chile, New Zealand và Singapore gọi là P4 được ký kết năm 2005 và có hiệu lực năm 2006.

Vào tháng 2 năm 2008, tức là vào năm cuối cùng của Tổng thống George W Bush, Hoa Kỳ bắt đầu đàm phán với P4 một thỏa hiệp rộng rãi hơn về phạm vi áp dụng cũng như về thành viên với nỗ lực hợp tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương, Trans-Pacific Partnership (TPP). Đến tháng 10 năm 2008, Australia, Peru và Việt Nam được mời tham gia đàm phán TPP. Malaysia trở thành quốc gia đàm phán thứ 9 vào tháng 10 năm 2010. Ba quốc gia còn lại trong tổng số 12 là Mexico và Canada vào tháng 10 năm 2012 và sau cùng là Nhật Bản vào tháng 5 năm 2013.



12 quốc gia thành viên Hiệp định Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP)

Một số quốc gia khác được mời hoặc đã bày tỏ ý muốn gia nhập, nhưng chưa trở thành hội viên, gồm có Philippines, Thái Lan, Hàn Quốc và Indonesia. Trung Quốc không được mời, nhưng có thể trở thành hội viên trong tương lai, nếu chấp nhận những qui định của TPP.

Nhưng Trung Quốc đã và đang phát triển một tổ chức song hành gọi là Regional Comprehensive

Economic Partnership (RCEP) mà khởi thủy là một sáng kiến của Asean và được chấp thuận bởi lãnh đạo Asean hồi tháng 11 năm 2011. RCEP quy tụ 10 quốc gia Asean và 6 đối tác (Asean + 6) gồm Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia và New Zealand). RCEP được phát động tại Hội Nghị Thượng Đỉnh Đông Á (EAS) lần thứ 7 ở Phnom Penh, Cambodia, ngày 20.11.2012, mà không có Mỹ. Như vậy, Việt Nam và 6 nước khác (Brunei, Malaysia, Singapore, Nhật Bản, Australia và New Zealand), có chân trong hai tổ chức kinh tế – một do Mỹ lãnh đạo và một do Trung Quốc chi phối.

Tổng thống Barack Obama đã kỳ vọng là các vòng đàm phán TPP có thể kết thúc vào cuối năm 2012, tức là trong vòng 12 tháng sau khi Ông chính thức công bố chính sách tái định vị của Mỹ tại Châu Á Thái Bình Dương vào tháng Giêng, và đã xác định tại phiên họp đặc biệt Lương Viện Quốc Hội Australia hồi giữa tháng 11 năm 2011 rằng Hoa Kỳ là siêu cường Châu Á. Cũng trong chuyến công du này, Tổng thống Obama và Thủ tướng Úc Julia Gillard đã ký thỏa hiệp để Mỹ có thể đồn trú huấn luyện thay quân tối đa 2 500 thủy quân lục chiến Mỹ tại căn cứ Darwin ở miền Bắc lục địa Úc Châu. Sự hiện diện của quân lực Mỹ tại đây là một yếu tố quan trọng trong chiến lược tái định vị của Mỹ mà thành phần kinh tế bổ sung là sự hợp tác xuyên Thái Bình Dương TPP [6].

Tuy nhiên, năm 2012 rồi 2013 và 2014 đã đến và qua đi mà các vòng đàm phán TPP vẫn chưa có thể kết thúc được. Mãi đến ngày 05.10.2015, TPP mới đạt được đồng thuận tại vòng đàm phán sau cùng ở Atlanta, Tiểu bang Georgia, Hoa Kỳ. Diễn tiến này được coi là lịch sử và là một phần quan trọng trong di sản của Ông Obama, nhưng nhìn từ quan điểm vận hành của TPP thì đây chỉ là giai đoạn đầu kéo dài 7 năm thương thuyết. Giai đoạn kế tiếp là trận chiến chính trị giữa hành pháp và lập pháp Mỹ qua tiến trình chuẩn y mà Tổng thống Obama, 55 tuổi, có thể không còn đủ thì giờ trong năm bầu cử 2016 chớ đừng nói chi đến việc thi hành [7].

Tại Việt Nam, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, 66 tuổi, cũng bị đặt trong tình trạng tương tự, nhưng không phải vì lý do khó khăn với Quốc Hội, một cơ chế không có thực quyền trong chế độ độc tài độc đảng. Do sự thất bại tại Đại Hội Đảng Cộng Sản kỳ thứ XII, Ông Nguyễn Tấn Dũng đã đến Sunnylands như là người phát ngôn của Bộ Chính Trị hơn là một thủ tướng chính phủ, mặc dầu ông cũng đã khá thành công tại hội nghị cấp cao đầu tiên này giữa Mỹ và Asean.

Vì sự nghiệp chính trị sắp kết thúc, cả hai lãnh tụ Mỹ-Việt đều đang trải qua thời kỳ xuống dốc mà giới phân tích thời cuộc phương Tây gọi là ‘lame-duck’.

Tuy Tổng thống Obama không phải là người khởi xướng hồi tháng 2 năm 2008, nhưng ông là nhân vật đã đẩy mạnh và mở rộng TPP. Từ góc nhìn Washington, TPP là Obama, nhưng di sản lịch sử này sắp sửa là trách nhiệm của vị tổng thống kế tiếp.

Từ thời điểm tháng 10 năm 2008, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng là nhân vật khởi xướng và đẩy mạnh sự tham dự của Việt Nam không những đối với TPP mà còn đối với RCEP. Trong hai nhiệm kỳ 10 năm làm thủ tướng (2006-2016), thành tích kinh tế đáng kể của Ông Nguyễn Tấn Dũng bao gồm Việt Nam được gia nhập Tổ Chức Thương Mại Thế Giới (WTO) đầu năm 2007 và Hiệp Định TPP vào cuối năm 2015.

Trong bài viết có ký tên với tư cách thủ tướng và phổ biến chính thức trên báo đảng vào dịp Hội Nghị Cấp Cao Sunnylands, Ông Nguyễn Tấn Dũng xác nhận những sáng kiến kinh tế này là do đề nghị của chính phủ được Bộ Chính Trị chấp thuận, chớ không phải là sáng kiến của Bộ Chính Trị giao cho chính phủ thi hành:

“Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã chấp thuận đề nghị của Chính phủ về đàm phán tham gia một số Hiệp định Thương mại tự do mới. Đây là những Hiệp định có mức độ cam kết mở cửa thị trường cao hơn cam kết trong WTO và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký trước đây. Đặc biệt, TPP và FTA với EU là những Hiệp định toàn diện, cân bằng lợi ích, với những cam kết mở cửa thị trường sâu rộng cả về thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở mức cao và những cam kết về thể chế kinh tế thị trường, doanh nghiệp nhà nước, mua sắm công... nhằm tạo



ra một môi trường kinh doanh minh bạch và cạnh tranh công bằng. Các Hiệp định này còn bao gồm các nội dung tuy không phải là thương mại trực tiếp nhưng có liên quan thương mại như môi trường và lao động. Với những nội hàm chủ yếu nêu trên, TPP cùng với EVFTA (sic) được gọi là FTA thế hệ mới” [8].

Một điểm đáng nêu lên là trong phần này, Ông Nguyễn Tấn Dũng không liệt kê RCEP trong danh sách gọi là “FTA thế hệ mới”. Vào đầu năm 2016, RCEP đã trải qua 11 vòng đàm phán (lần thứ 11 vào ngày 15-19.02.2016 tại Brunei) nhưng các cuộc thương thuyết vẫn còn tiếp diễn và đang bị áp lực gia tốc bởi TPP.

Trên nguyên tắc, TPP và RCEP có thể bổ túc cho nhau, sau khi cả hai trải qua tiến trình chuẩn y và có hiệu lực. Thủ tướng Lý Khắc Cường của Trung Quốc cũng có nhận xét tương tự, nhưng ông nói rằng Bắc Kinh hãy còn giữ thái độ chờ xem. Phó Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken xác quyết TPP không nhằm “bao vây” Trung Quốc và không loại trừ khả năng Bắc Kinh gia nhập, với điều kiện là phải chấp nhận những qui định của TPP. Ngân Hàng Nhà Nước Trung Quốc ước tính rằng mức độ phát triển kinh tế của Trung Quốc có thể bị thiệt 2.2% GDP khi đứng bên ngoài TPP, nhưng Trung Quốc có vẻ như chưa sẵn sàng có những cải tổ cần thiết theo các đòi hỏi của TPP.

TPP theo đuổi mục tiêu rõ rệt và khác biệt với RCEP, vì TPP không chỉ nhằm gia tăng trao đổi thương mại giữa 12 thành viên mà còn đòi hỏi hoặc tạo điều kiện để cải tổ cấu trúc kinh tế thực sự thị trường (chớ không phải nền kinh tế thị trường “theo định hướng xã hội chủ nghĩa”), bảo vệ môi sinh và thăng tiến lao động như công đoàn tự do. RCEP trong cốt lõi, nhằm cải thiện giao thương giữa 16 thành viên.

TPP là vùng mậu dịch tự do lớn nhất thế giới. Trong năm 2014, tuy chỉ có 805.4 triệu dân tức là 11.2 % dân số toàn cầu, nhưng TPP chia sẻ 28 046 tỉ Mỹ kim tương đương với 36.4 % tổng sản lượng nội địa GDP toàn cầu với lợi tức bình quân đầu người là 34 821 Mỹ kim và tầm vóc mậu dịch TPP bằng 30% hàng xuất cảng và 25.5 % hàng nhập cảng của toàn thế giới. Dữ kiện tương đương của RCEP trong năm 2014 là 3 470 triệu dân tức là gần phân nửa toàn cầu, GDP 22 600 tỉ Mỹ kim, bình quân lợi tức 6 506 Mỹ kim và tầm vóc mậu dịch khoảng 28% [9].

Như một nỗ lực khác song hành với TPP, Mỹ và Việt Nam cũng đã bắt đầu thương thuyết riêng rẽ với Liên Âu (EU) về một hiệp định tự do thương mại. Với Mỹ, đó là Hiệp Định Hợp Tác Kinh Tế và Đầu Tư xuyên Đại Tây Dương Trans-Atlantic Trade and Investment Partnership (TTIP) nhưng tiến trình đàm phán này cũng chậm chạp và ít có cơ hội kết thúc trước khi Ông Obama mãn nhiệm kỳ. Trong khi đó, Việt Nam và Liên Âu (gồm 28 quốc gia thành viên) đã kết thúc đàm phán và Việt Nam đã chính thức ký Hiệp Định Tự Do Thương Mại FTA với EU hồi tháng 1 năm 2016, mà Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nhắc đến như là một FTA thế hệ mới.

Đây là mô thức mới của Liên Âu trong chính sách thương mại với các nước đang phát triển mà Việt Nam là quốc gia kết ước đầu tiên. Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Liên Âu đã gia tăng gấp 3 lần trong 10 năm qua và nay đã lên đến 30 tỉ Mỹ kim. Kể từ khi thiết lập bang giao năm 1995, giao thương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đã lên đến 37.34 tỉ Mỹ Kim, nhưng chỉ tương đương với khoảng 61.5% trị giá giao thương giữa Việt Nam và Trung Quốc. Điểm khác biệt là với Mỹ, Việt Nam bán nhiều hơn mua, trong khi nhập siêu của Việt Nam từ Trung Quốc mỗi ngày một gia tăng, khiến Vietnamnet phải nêu câu hỏi: “Niềm vui 60 tỷ USD: Việt Nam được bao nhiêu? [10].

Tuy còn nhiều quan điểm khác biệt và cạnh tranh, hai cường quốc số 1 và số 2 thế giới cũng đã đồng ý mở cuộc nghiên cứu thăm dò khả năng thành lập một vùng tự do mậu dịch cho toàn Châu Á - Free Trade Area of Asia Pacific (FTAAP) - một sáng kiến mà Ông Tập Cận Bình đẩy mạnh và Ông Obama không phản đối tại Hội Nghị Thượng Đỉnh Diễn Đàn Kinh Tế APEC ở Bắc Kinh năm 2014. Phức trình nghiên cứu này dự trù được phổ biến vào cuối năm 2016.

## Vài Điểm Căn Bản của TPP

New Zealand, trong tư cách quốc gia lưu chiểu văn kiện chính thức của TPP, đã phổ biến đồng loạt trong ngày 05.11.2015 cùng lúc với 11 thành viên khác, các bản văn TPP gồm khoảng 6 000 trang, nhằm mục đích thông tin tham khảo trong khi các nhóm chuyên viên hãy còn kiểm tra chi tiết pháp lý và chỉnh sửa hành văn, một thủ tục thông thường mà Bộ Công Thương Việt Nam gọi là “rà soát pháp lý”. Tiến trình đàm phán TPP đã được tuyệt đối bảo mật và đã bị chỉ trích rất nhiều vì lý thiếu vắng những chi tiết chính xác và cụ thể.



Văn kiện chính thức của TPP là bản tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha và Tiếng Pháp, nhưng trong trường hợp có khác biệt hoặc mâu thuẫn, văn bản tiếng Anh sẽ có hiệu lực (Điều 30.8). Bởi vậy, bản dịch tiếng Việt của Bộ Công Thương Việt Nam chỉ là một ‘bản văn làm việc’, không có tín lực pháp lý bằng bản văn gốc tiếng Anh.

Điểm mốc kế tiếp là toàn bộ bản văn TPP đã được long trọng ký kết bởi đại diện 12 thành viên nguyên thủy tại Auckland ngày 04.02.2016. Thành viên TPP có 2 năm kể từ ngày này để hoàn tất tiến trình chuẩn y theo qui định của mỗi quốc gia.

Hiệp Định TPP sẽ có hiệu lực 60 ngày sau khi tất cả 12 thành viên nguyên thủy thông báo và đệ nạp văn bản chuẩn y theo luật quốc nội trong vòng 2 năm kể từ ngày ký. Nếu không, Hiệp Định TPP cũng sẽ có hiệu lực 60 ngày sau khi có ít nhất 6 trong số 12 thành viên nguyên thủy thông báo và đệ nạp văn bản chuẩn y, với điều kiện là tổng số GDP của 6 nước này tương đương với 85% GDP của toàn thể 12 thành viên nguyên thủy (Điều 30.5).

Theo Điều 30.5 này, Hiệp Định TPP sẽ không thể có hiệu lực trừ phi được Quốc Hội Mỹ phê chuẩn, vì tầm vóc nền kinh tế Mỹ quá lớn nên 11 thành viên khác sẽ khó thỏa mãn được điều kiện 85% GDP của TPP

Tại các nước thành viên dân chủ và đã phát triển với một nền kinh tế thực sự thị trường như Australia, New Zealand và Nhật Bản, nhiều thành phần xã hội dân sự chống đối Hiệp Định TPP vì nhiều lý do khác nhau, nhưng sự chống đối của họ không đủ mạnh để ngăn cản tiến trình chuẩn y của Quốc Hội. Tại Nhật Bản, Thủ tướng Shinzo Abe có đa số tại Hạ Viện và Thượng Viện. Tại New Zealand, Thủ tướng John Key có đa số tại Quốc Hội độc viện, trong khi tại Australia, tuy chính phủ liên đảng Malcolm Turnbull không kiểm soát được Thượng Viện, nhưng Đảng Lao Động đối lập chia sẻ phần lớn những qui định của TPP. Australia đã bắt đầu tham gia đàm phán TPP dưới thời Thủ tướng Lao Động Kevin Rudd.

Canada và Hoa Kỳ là trường hợp khác biệt. Tại Canada, chính phủ Bảo Thủ Stephen Harper đã thương thuyết Hiệp Định TPP, nhưng lại bị Đảng Tự Do ở thế đối lập đánh bại hồi giữa tháng 10

năm 2015 trong cuộc bầu cử liên bang chỉ 2 tuần lễ sau khi Hiệp Định TPP đạt đồng thuận. Chính phủ mới của Ông Justin Trudeau đồng ý ký kết Hiệp Định tại Auckland nhưng không cam kết sẽ chuẩn y [11].

Tại Mỹ vấn đề trở nên vô cùng phức tạp trong bối cảnh tranh cử và tiến trình chuẩn y hầu như không thể bắt đầu trước cuộc bầu cử tổng thống vào tháng 11 năm 2016, mặc dầu Tổng thống Obama đã nhiều lần thúc giục Quốc Hội và yêu cầu Quốc Hội áp dụng thủ tục nhanh. Tất nhiên vào thời điểm bài viết này, chúng ta không biết ai sẽ được chọn làm ứng cử viên Đảng Dân Chủ và ai sẽ đại diện Đảng Cộng Hòa chớ đừng nói chi ai sẽ kế nhiệm Tổng thống Obama.

Đảng Dân Chủ Mỹ thường có khuynh hướng bảo vệ thị trường nhân dụng, một phần có lẽ vì ảnh hưởng của Tổng Liên Đoàn AFL-CIO, nhưng Đảng Cộng Hoà thường cởi mở hơn trong giao thương với đối tác nước ngoài. Hiện nay, hầu hết các lãnh tụ nghiệp đoàn tại Mỹ đều chống đối TPP.

Vì nhu cầu thuyết phục cử tri, nhiều nhân vật Đảng Cộng Hòa cũng như Đảng Dân Chủ, kể cả Nghị Sĩ Bernie Sanders và cựu Ngoại trưởng Hillary Clinton, đều đã chỉ trích mạnh mẽ Hiệp Định TPP. Khi giữ vai trò ngoại trưởng trong nhiệm kỳ đầu tiên của Tổng thống Obama, Bà Hillary Clinton đã ủng hộ TPP, nhưng nay Bà thay đổi lập trường trong cuộc chạy đua vào Đại Hội Đảng Dân Chủ sắp được tổ chức tại Philadelphia ngày 25-27 tháng 7. Tương tự như vậy, Tỉ phú Donald Trump và Nghị sĩ Rob Portman cũng chống TPP dữ dội trong cuộc chạy đua vào Đại Hội Đảng Cộng Hòa tại Cleveland, Ohio, ngày 18-21 tháng 7-2016.

Tổng thống Obama vẫn duy trì một thái độ “lạc quan dè dặt” là tập thể nghị sĩ và dân biểu có khuynh hướng ủng hộ ngoại thương thuộc cả hai đảng, có đủ nhân số để thông qua Hiệp Định TPP. Lãnh tụ đa số tại Thượng Viện, Nghị sĩ Mitch McConnell (Cộng Hoà) và Chủ tịch Hạ Viện Paul Ryan (Cộng Hoà) ủng hộ phần lớn qui định của TPP.

Nếu ‘thủ tục nhanh’ không được chấp nhận, tiến trình chuẩn y tại Quốc Hội Mỹ có thể kéo dài hơn 2 năm và tệ hại hơn nữa nếu có sửa đổi mà Quốc Hội đòi hỏi, Mỹ sẽ phải thương thuyết lại với các đối tác, và do đó hiệu lực của TPP sẽ bị đình trệ [12].

Tại Việt Nam, tôi tin rằng tiến trình chuẩn y TPP sẽ dễ dàng và nhanh chóng. Thử thách đối với Việt Nam không phải là việc chuẩn y mà là vấn đề thi hành Hiệp Định.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam đã quyết định tại Hội Nghị lần thứ 14 (Khóa XI) ngày 11-13.01.2016 “tán thành, đồng ý để Chính phủ cùng chính phủ các nước ký Hiệp định TPP vào đầu tháng 02-2016; giao Bộ Chính trị chỉ đạo công tác chuẩn bị trình Quốc hội xem xét, phê chuẩn Hiệp định theo đúng quy định của pháp luật; xây dựng đề án trình Ban Chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết về thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, trong đó có Hiệp định TPP” [13].

Hiệp Định TPP gồm 30 điều và có rất nhiều Phụ Đính. Đối với xã hội dân sự người Việt trong cũng như ngoài nước, Chương thứ 19 về Lao Động có tầm quan trọng đặc biệt, mặc dầu hầu hết những qui định trong Chương này là những nguyên tắc mà Tổ Chức Lao Động Quốc Tế ILO đã ban hành. Ngoài ra, còn có rất nhiều thỏa hiệp song phương giữa các thành viên qui định phương thức thi hành Hiệp Định. Riêng trong trường hợp Việt Nam, Ông Vũ Huy Hoàng đã ký thêm 35 thỏa hiệp song phương kể cả Thỏa Hiệp giữa Mỹ và Việt Nam nhan đề “*United States- Việt Nam Plan for the Enhancement of Trade and Labour Relations*”, a bilateral instrument in accordance with Chapter 19 of the TPP Agreement”, mà ông đã cùng ký với đại diện Mỹ, Đại Sứ Michael Froman ngày 04.02.2016 tại Auckland. Thỏa hiệp này chứa nhiều chi tiết và rất dài trên 4 ngàn chữ.

Tất nhiên, ngoài vấn đề cải thiện Lao Động, Hiệp Định TPP còn tạo nhiều cơ hội cũng như thách thức khác đối với Việt Nam.

## **TPP - Cơ hội và Thách Thức đối với Việt Nam**

Ít nhất là trong 10 năm đầu của TPP (là thời gian qui định trong Thỏa Hiệp song phương Việt-Mỹ nói trên), bản chất của cơ hội và thách thức không thay đổi đối với Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản Việt Nam, bất kể là có hay không có sự hiện diện của Ông Nguyễn Tấn Dũng.

Trước, trong và sau Đại Hội XII, vai trò của Ông Nguyễn Tấn Dũng được thảo luận rất nhiều. Có ý kiến cho rằng ông có lập trường cởi mở, cải cách và có những phát biểu bảo vệ chủ quyền rõ rệt nhất đối với Trung Quốc trong cuộc tranh chấp Biển Đông. Ông còn được coi là “thân Mỹ”. Nhưng cũng có ý kiến ngược lại, coi Ông Nguyễn Tấn Dũng như là một người phát ngôn của Bộ Chính Trị, ăn nói theo chỉ thị của Bộ Chính Trị không hơn không kém, và giả dụ như Ông đã có thể lưu lại trong Bộ Chính Trị Khóa XII, thì ông cũng chẳng làm được gì, theo nguyên tắc “tập thể chỉ huy, cá nhân phụ trách”.

Tôi nghĩ rằng cả hai ý kiến đều có phần đúng. Tuy nhiên, lập luận hoàn toàn trên căn bản “tập thể chỉ huy, cá nhân phụ trách” là không nhìn vào thực tế. Đây không phải là nguyên tắc mà chỉ có Đảng Cộng Sản mới áp dụng. Trong các thể chế dân chủ đại nghị như tại Anh, Úc, Canada và New Zealand, chính phủ sinh hoạt trên căn bản liên đới trách nhiệm của hội đồng nội các là nơi mà chính sách được tập thể cứu xét và quyết định và bộ trưởng tùy nhiệm vụ thi hành. Thủ tướng hoặc bộ trưởng có uy tín lớn, có ảnh hưởng rất mạnh tại hội đồng nội các. Tại nước Anh, ảnh hưởng của Bà Thủ tướng Margaret Thatcher trong hội đồng nội các rất lớn so với ảnh hưởng của Thủ tướng kế nhiệm John Major.

Sự khác biệt không phải là nguyên tắc “tập thể chỉ huy, cá nhân phụ trách” mà là vì tại các quốc gia dân chủ đa nguyên và pháp quyền, chính phủ có sự ủy nhiệm của cử tri qua cuộc bầu cử tự do, sinh hoạt trong hệ thống công quyền có “check and balance” (kiểm tra và cân đối) giữa lập pháp, hành pháp và tư pháp, có đảng hoặc liên đảng đối lập, cũng như đệ tứ quyền (truyền thông báo chí) độc lập và xã hội dân sự có tiếng nói mạnh mẽ. Trong chế độ độc tài độc đảng và đầy dẫy tham nhũng của quyền từ trên xuống dưới như tại Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, Bộ Chính trị là đầu não của hệ thống Đảng Cộng Sản chi phối mọi sinh hoạt trong mọi lãnh vực của đất nước và con người Việt Nam. Ông Nguyễn Tấn Dũng không phải là người “thánh thiện”. Như bao nhiêu lãnh tụ khác tại Việt Nam, ông bị tố cáo tham nhũng và chịu nhiều thất bại, nhưng ông cũng có nhiều thành công. Trong một tập thể người mù, kẻ chốt đóng vai trò lãnh đạo. Ông Nguyễn Tấn Dũng có thể là kẻ chốt ấy, nhưng nay ông không còn cơ hội.

Đối với Hiệp Định TPP, theo hai tài liệu đã dẫn, Ban Chấp Hành Trung Ương cũng như cá nhân Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đều am hiểu các cơ hội và những thách thức.

Ban Chấp Hành Trung Ương nhận xét: “Tham gia Hiệp định, chúng ta sẽ phải điều chỉnh, sửa đổi một số quy định pháp luật về thương mại, hải quan, đầu tư, đấu thầu, sở hữu trí tuệ, lao động...Việc thực hiện các quy định về lao động trong Hiệp định TPP cũng đặt ra nhiều thách thức, đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội đối với các hoạt động có liên quan đến quan hệ lao động, giữ vững ổn định chính trị - xã hội để phát triển đất nước”.

Ông Nguyễn Tấn Dũng viết: “Thách thức về thực thi [Hiệp Định TPP] cũng rất lớn, từ hoàn thiện hệ thống pháp luật đến đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao năng lực cán bộ, công chức, chuyên gia kỹ thuật và pháp lý. Nội dung về lao động - công đoàn cũng đặt ra những thách thức và yêu cầu mới trong hoạt động của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và cả hệ thống chính trị của nước ta”(chữ nghiêng do tác giả thêm vào).

Câu hỏi được nêu lên là sau khi Ông Nguyễn Tấn Dũng bị loại khỏi trung tâm quyền lực, Bộ Chính Trị của Ông Nguyễn Phú Trọng sẽ nắm lấy cơ hội và đối phó với thách thức của TPP như thế nào?

Diễn tiến và kết quả của Đại Hội XII Đảng Cộng Sản Việt Nam không tạo được niềm tin của quần chúng trong nước và giới đầu tư ngoài nước về mức độ cải tiến kinh tế trong 5 năm sắp tới tại Việt Nam, tức là phần còn lại của Chiến Lược Phát Triển Kinh Tế Xã Hội 2011-2020 mà Bộ Chính Trị đã



biểu quyết và bỏ xung ngày 16.02 2011.

Trái lại, thành phần lãnh đạo mới trong Bộ Chính Trị và những phát biểu cũng như quyết định sau đại hội của Ông Nguyễn Phú Trọng – chẳng hạn như việc bổ nhiệm Ông Đinh La Thăng làm Bí thư Thành Ủy Sài Gòn/TP HCM - xác nhận ưu tiên của họ là bảo vệ Đảng, tiếp tục ngõ cụt chủ nghĩa xã hội và nằm trong quỹ đạo chính trị và kinh tế của Bắc Kinh. Giới trí thức, học giả trong nước gồm những người không có liên hệ với các nhóm lợi ích hoặc phe phái trong Đảng, như Tiến sĩ Nguyễn Xuân Diện (Viện Hán Nôm) hoặc Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang, đều coi đây là sự thất bại của Đại Hội XII.

Ngoại trừ các “đồng chí Bắc Kinh”, hầu như các giới phân tích chính trị và kinh tế đều coi Ông Nguyễn Phú Trọng, 72 tuổi, là một nhân vật thoái hóa. Theo tôi, Ông Nguyễn Phú Trọng còn rất lỗi thời, vì ông đang biến đổi Đảng Cộng Sản Việt Nam thành Đảng Cộng Sản Bắc Việt.

Bộ Chính Trị Khóa XII gồm 13 người gốc Bắc, 2 người gốc Trung và 4 người gốc Nam. Ngoài yếu tố địa phương trong việc phân chia quyền lực không cân bằng, Bộ Chính Trị còn có 3 nhân vật thuộc gốc công an, kể cả người được chọn làm Chủ tịch nước trong 5 năm sắp tới. Đại tướng Công an Trần Đại Quang là khuôn mặt tượng trưng cho chế độ đàn áp và không thể chuyên đạt một tín hiệu tích cực phù hợp với lời phát biểu “xây dựng Việt Nam phát triển văn minh hiện đại” của Ông Nguyễn Phú Trọng sau khi ông “bất ngờ” được tái cử Tổng bí thư trong một cuộc tranh cử mà ông đã sử dụng mọi xảo thuật để loại đối thủ Nguyễn Tấn Dũng và trở thành ứng viên duy nhất.

Trong bài diễn văn đọc sau khi đắc cử, Ông Nguyễn Phú Trọng cam kết “... vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”. Khi tiếp Ông Tổng Đào, đặc phái viên của Ông Tập Cận Bình, Ông Nguyễn Phú Trọng “khẳng định, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam luôn coi trọng việc duy trì quan hệ láng giềng hữu nghị và đối tác hợp tác chiến lược toàn diện với Trung Quốc...”

Trong khi giới truyền thông phương Tây, bằng vào phân tích của các chuyên gia, tin rằng tiến trình cởi mở thị trường và cải cách kinh tế có thể sẽ chậm lại nhưng sẽ không bị đảo ngược trong nhiệm kỳ mới của Ông Nguyễn Phú Trọng, Hoàn Cầu Thời Báo coi đây là chiến thắng của một nhân vật “ôn hòa” để giúp Việt Nam tránh được những bước “quá nhanh, quá xa” của Ông Nguyễn Tấn Dũng mà hậu quả có thể là thay đổi chính trị, đặc biệt là trong lãnh vực xí nghiệp quốc doanh. Hoàn Cầu Thời Báo, một bộ phận của Nhân Dân Nhật Báo, tiếng nói chính thức của Đảng Cộng Sản Trung Quốc, có thể phản ánh đánh giá của Bắc Kinh về sự chiến thắng của Ông Nguyễn Phú Trọng và sự thất bại của Ông Nguyễn Tấn Dũng. Điều này phù hợp với thái độ chờ xem của Bắc Kinh trong vấn đề gia nhập TPP và cũng vì lý do ấy, chúng ta có thể suy đoán là RCEP do Trung Quốc chủ động sẽ không có những điều khoản cải cách cấu trúc kinh tế và điều khoản cải thiện lao động như Chương 19 của TPP [14].

Chính phủ Việt Nam, Bộ Chính trị và Ủy ban Trung Ương thừa biết rõ là Chương 19 lập lại rất nhiều các nguyên tắc và điều kiện làm việc mà Tổ Chức Lao Động Quốc Tế (ILO) đã ban hành. Việt Nam là thành viên của ILO và đã chuẩn y 20 công ước của tổ chức này. Có lẽ vì vậy mà Ủy Ban Trung Ương tại Đại Hội 14, sau khi thảo luận thách thức của Chương 19, đã cảm thấy an tâm và đồng ý cho phép chính phủ ký kết Hiệp Định TPP chẳng?

Điểm khác biệt giữa ILO và TPP là ILO không có khả năng hữu hiệu để kiểm soát thi hành và chế tài, trong khi TPP được kèm theo một thỏa hiệp song phương Việt-Mỹ chiếu theo Chương 19.

Thỏa hiệp song phương đặt ra các cơ chế theo dõi việc thi hành Chương 19 trong vòng 10 năm.

Đọc bản văn thỏa hiệp này, người ta không khỏi có cảm tưởng là Việt Nam bị áp đặt phải tuân thủ hầu hết những điều kiện của Mỹ dưới hình thức những thay đổi luật lệ hiện hành hoặc ban hành những luật mới liên quan đến tổ chức người lao động, từ việc gia nhập chọn lựa đến sinh hoạt tại cơ sở, quyền đình công, cấm đoán cưỡng bách lao động và lao động trẻ em vị thành niên. Thỏa hiệp sẽ

đặt ra hai cơ cấu: duyệt xét ở cấp bộ trưởng vào thời điểm năm thứ 3, thứ 5 và thứ 10 kể từ khi thỏa hiệp có hiệu lực. Một Ủy ban Chuyên viên về Lao Động (Labor Expert Committee LEC) cũng sẽ được thành lập gồm đại diện của Mỹ, đại diện của Việt Nam và đại diện của ILO. Ủy Ban này có nhiệm vụ phúc trình việc thi hành vào các thời điểm 2 năm rưỡi, 4 năm rưỡi, 6 năm rưỡi, và 8 năm rưỡi. Nói chung, nếu duyệt xét cho thấy Việt Nam không thi hành nghiêm túc những điều kiện đòi hỏi, Mỹ có thể ngưng áp dụng những biện pháp giảm thuế cho hàng xuất cảng của Việt Nam.

Tuy Hiệp Định TPP chỉ mới được chính thức ký kết và chưa có hiệu lực, nhưng một số hành động của công an tại Việt Nam như đánh đập giam giữ nhà tranh đấu bất bạo động, Ls Nguyễn Văn Đài tại Nghệ An-Hà Nội, hoặc đánh đập câu lưu nhà tranh đấu công đoàn tự do Đỗ Thị Minh Hạnh tại Đồng Nai-Sài Gòn là những dấu hiệu rất tiêu cực đối với thiện chí của chế độ cộng sản Việt Nam trong việc tôn trọng Hiệp Định TPP.

Hiệp Định TPP còn đòi hỏi Việt Nam phải thay đổi hoặc ban hành luật mới trong các lãnh vực khác. Ngoài ra, Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn phải vượt qua, đặc biệt là trong lãnh vực nông nghiệp, cải cách lãnh vực kinh tế quốc doanh. Ngành dệt may là lãnh vực trọng tâm mà Việt Nam mong đợi xâm nhập thị trường Bắc Mỹ. Có một đòi hỏi quan trọng mà Việt Nam phải vượt qua: đó là chứng chỉ nguyên xứ

(Certificate of Origin / Rules of Origin / “Yarn Forward” Rule). Một cách tổng quát, hàng hóa chế biến tại một thành viên TPP phải sử dụng vật liệu của thành viên ấy hoặc vật liệu nhập khẩu từ một thành viên TPP khác. Trong trường hợp hàng dệt may Việt Nam, nếu chế biến với vật liệu nhập khẩu từ Trung Quốc trong khi Trung Quốc chưa gia nhập TPP, thì “qui luật nguyên xứ” không thể thỏa mãn được [15].

Phản ứng của giới chuyên gia tại Việt Nam không thuần nhất. Đa số có nhận xét lạc quan nhưng vài người khác không tin là Việt Nam sẽ có lợi nhuận lớn. Bà Phạm Chi Lan nói: “Đừng quá ảo tưởng về TPP”. Theo chuyên gia kinh tế này, “chúng ta không nên quá tô hồng mà quên đi những thách thức cần phải giải quyết”.

Việt Nam là nước kém phát triển nhất và có lợi tức bình quân thấp nhất trong số 12 thành viên, nên tính về tỉ lệ thì phát triển kinh tế Việt Nam có thể cao, nhưng về mặt số lượng tiền bạc thì điều này có thể không đúng.

Theo một phúc trình của Ngân Hàng Thế Giới / The World Bank, trong TPP, Việt Nam sẽ gia tăng 10% tổng sản lượng nội địa GDP vào năm 2030 so với 8% của Malaysia, nhưng nếu tính ra khối lượng tiền bạc - cũng theo dữ liệu của Ngân Hàng Thế Giới - Malaysia sẽ có thêm 27 tỉ Mỹ Kim so với 18.6 tỉ Mỹ Kim cho Việt Nam vì tầm vóc GDP (2014) của Malaysia là 338.1 tỉ trong khi Việt Nam chỉ có 186.2 tỉ mà thôi. Tuy nhiên, nếu chúng ta nhìn từ góc cạnh khối lượng hàng hoá xuất khẩu, thì Việt Nam trong TPP sẽ gia tăng được 30% trong khi Thái Lan bên ngoài TPP sẽ giảm 2%.

Tất cả những số liệu này đều quan trọng, nhưng không phản ảnh hoàn toàn lợi ích của TPP. Nếu Việt Nam cải tổ được cấu trúc nền kinh tế, phát huy được phong trào công đoàn tự do, thì Việt Nam sẽ cải thiện được được khả năng cạnh tranh trong bối cảnh kinh tế toàn cầu hóa. TPP là một loại ‘thuốc đắng dã tật’ mà Việt Nam cần để vượt qua căn bệnh ngặt nghèo, trở nên khỏe mạnh và phát triển [16].

Đề trả lời câu hỏi của bài viết này và thay lời kết luận, tôi xin nêu lên 3 kịch bản Việt Nam trong TPP hậu-Nguyễn Tấn Dũng với giả thiết rằng Quốc Hội Mỹ sẽ chuẩn y Hiệp Định.

*Kịch bản 1.* Việt Nam hoàn tất những cải tổ cấu trúc kinh tế tài chánh và thực thi tất cả những qui định lao động của Chương 19 và Thỏa Hiệp song phương Việt-Mỹ. Đây là một kết quả lý tưởng, nhưng tôi không tin là điều này sẽ xảy ra với Bộ Chính Trị bảo thủ giáo điều còn mơ tưởng xã hội chủ nghĩa do Ông Nguyễn Phú Trọng làm Tổng bí thư. Nếu việc này xảy ra, nền kinh tế Việt Nam có cơ may đi trước nền kinh tế của Trung Quốc. TPP là lối thoát cho Việt Nam, hoặc ít nhất cũng

giúp Việt Nam giảm bớt lệ thuộc Trung Quốc về mặt kinh tế [17].

*Kịch bản 2.* Vì quyền lợi của Đảng, Bộ Chính Trị chọn lựa một số cải tổ và không thi hành những cải tổ khác – thí dụ như Chương 19 về Lao Động hoặc lãnh vực kinh tế quốc doanh (mà Trung Quốc lo ngại là cải tổ sâu rộng sẽ có hậu quả chính trị). Tổng thống kế nhiệm Ông Obama, vì quyền lợi quốc gia của Mỹ, không cương quyết buộc Việt Nam phải thi hành tất cả những cam kết, đặc biệt là Chương 19. Tôi e rằng kịch bản 2 này có nhiều xác suất xảy ra và đó là điều đáng tiếc vì Việt Nam lỡ mất cơ hội để trở nên một quốc gia “phát triển văn minh hiện đại”.

*Kịch bản 3.* Vì quyền lợi của Đảng, Việt Nam hành xử như trong kịch bản 2, nhưng Mỹ nhất quyết áp lực Việt Nam phải thực thi toàn bộ qui định của TPP. Việt Nam có thể nhượng bộ từng bước để mua thời gian và chờ đợi thời cơ mới. Thời cơ mới này có thể là RCEP, nếu đã có hiệu lực, hoặc FTAAP, vì cả hai không có những điều khoản cải tổ sâu rộng như TPP. Hoặc như là một giải pháp sau cùng, Việt Nam dọa rời khỏi hoặc thật sự rời khỏi TPP (theo Điều 30.6 -Withdrawal). Đây không thể là giải pháp tốt, vì Việt Nam sẽ tiếp tục lún sâu vào quỹ đạo kinh tế và chính trị của Bắc Kinh.

Ba kịch bản này có gì khác chẳng, nếu Ông Nguyễn Tấn Dũng đã không bị Ông Nguyễn Phú Trọng loại ra khỏi Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản Việt Nam hồi tháng Giêng 2016? Chúng ta không có câu trả lời, vì lịch sử đã không diễn tiến như vậy.

*Ls Lưu Tường Quang, AO*  
Sydney 26.02.2016

#### **Ghi Chú:**

[1] CNN (Politics), Despite tensions, US, Chinese Leaders talk of forging ‘new model’ in relations (Greg Botelho, Dan Merica and Jessica Yellin), June 9-2013;

AP (Darlene Superville), Obama uses California’s Sunnylands as Western White House (first meeting with Chinese President Xi Jinping in June 2013), Feb 14-2016      The Chicago Tribune, Barack Obama uses Asean Meeting to refocus US foreign policy, Feb 16-2016

[2] The White House, Office of the Press Secretary: Joint Statement of the US-Asean Special Leaders’ Summit, ‘Sunnylands Declaration’, Feb 16, 2016 – Bản dịch Tiếng Việt: TTXVN / Tuổi Trẻ Online, “Tuyên Bô Chung Asean-Hoa Kỳ: Hợp tác giải quyết thách thức chung về biển”, ngày 17.02.2016

[3] GAO [The United States Government Accounting Office] Report to Congressional Requesters – South East Asia: Trends in U.S. and Chinese Economic Engagement, August 2015.

[4] *Global Times, Sunnylands wrong place to discuss South China Sea row (“We believe the summit will not make any striking geopolitical decisions”) – Editorial 2016-2-15*

[5] AAP, (Sarah Robson) TPP trade deal signed in Auckland, Feb 4-2016;

Nhân Dân Điện Tử - Ký và Công bố toàn văn Hiệp Định TPP Tiếng Anh, Pháp và Tây Ban Nha, ngày 04.02.2016

[6] Sydney Morning Herald, Obama’s Speech to [The Australian] Parliament, Nov 17-2011

[7] Reuters / The New York Times, “Trans-Pacific Partnership is reached, but faces scrutiny in Congress”, Oct 5, 2016)

[8] Nguyễn Tấn Dũng, “Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương, cơ hội và thách thức-Hành động của chúng ta”, Nhân Dân Điện Tử, ngày 15.02.2016)

[9] Australia, DFAT, “TPP Market Snapshot”, “Regional Comprehensive Economic Partnership”; Gordon G. Chang, TPP vs RCEP: America and China Battle for Control of Pacific Trade, National Interest Org. Oct 6 2015; Reuters, China-backed Trade pack playing catch up after U.S.-led TPP deal, 10 Oct 2015; China Daily (An Baijie), Time line set for 16-country trade pack, 23.11.2015)

[10] Financial Times (Shawn Donnan), TPP deal lifts hopes for US-EU trade pact, London, 06 Oct 2015; International Trade (Michael White), EU, Vietnam sign Free Trade Agreement, January 18, 2016; Vietnamnet.vn: Niềm vui 60 tỷ USD: Việt Nam được bao nhiêu? ngày 17.11.2013; Nhân Dân Điện Tử, Tạo động lực cho quan hệ đối tác chiến lược ASEAN-Hoa Kỳ, ngày 15.02.2016

[11] AFP, Canada to sign TPP but won't ratify trade pact: Minister, January 25 2016

[12] The Guardian, Hillary Clinton's U-turn on TPP deal has team working overtime ahead of debate, London 13.10.2015; Reuters, Republican Senator Portman opposes TPP trade deal in present form, Feb 05 2016; AAP: Obama 'cautiously optimistic' about TPP, Feb 23, 2016; Xem (7)

[13] Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 13.01.2016: Toàn văn Thông báo Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

[14] Reuters, Vietnam's Communist Party gives old-guard leader a new 5-year term, Jan 27-2016; AFP, Vietnam's re-elected communist Chief hails one-party rule, Jan 28-2016; The Economist, A Colourful Prime Minister goes, as grey men stay, London Jan 30-2016; Tuổi Trẻ Online, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: "Xây dựng VN phát triển văn minh hiện đại", ngày 28.01.2016; VOA Tin tức / Việt Nam - Ông Nguyễn Phú Trọng 'bất ngờ' vì được bầu lại, 29.01.2016; Nhân Dân Điện Tử, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp các Đặc phái viên của Tổng Bí thư Đảng NDCM Lào và của Tổng Bí thư Đảng CS Trung Quốc, ngày 29.01.2016; Nikkei Asian Review (Atsushi Tomiyama) Vietnam Power Struggle – How southern roots and perhaps China, dashed Dung's hopes, Feb 7-2016.

[15] Nguyễn Tấn Dũng, Kinh tế, Chính trị TPP: Việt Nam xóa bỏ hoàn toàn thuế nhập khẩu dệt may, mỹ phẩm, linh kiện điện tử, ngày 07.11.2015; VGP News Báo Điện Tử Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam - Hiệp Định TPP: Việt Nam cam kết những gì trong lĩnh vực tài chính, ngày 07.11.2015; TTXVN / Vietnam+ Cơ hội thương mại và đầu tư cho Việt Nam-Australia trong TPP, ngày 02.02.2016;

RFA: Hoa Kỳ kêu gọi Việt Nam trả tự do cho Ls Nguyễn Văn Đài ngày 22.12.2015; RFI: Mỹ quan ngại về vụ bắt giữ đánh đập các nhà hoạt động ở Việt Nam, ngày 29.12.2015; VOA Tiếng Việt: TPP sẽ giúp tăng lớp thấp cổ bé miệng ở Việt Nam, ngày 04.02.2016; BBC Tiếng Việt: Nghiệp đoàn độc lập vẫn mù mịt sau TPP, ngày 04.02.2016

[16] Vietnamnet.vn – Vietnam enters new playground after negotiation ends, Oct 7 2015; World Bank, Topical Issue: Potential Macroeconomic Implications of the Trans-Pacific Partnership, Jan 2016; Nikkei Asia Review – World Bank says Japan, Vietnam to gain significantly, Jan 08 2016; Sydney Morning Herald: TPP will barely benefit Australia – World Bank, Jan 12 2016; VN Express – Bà Phạm Chi Lan: "Đừng quá ảo tưởng về TPP", ngày 30.10.2015

[17] Lưu Tường Quang, Giữa Biển Đông dậy sóng và Mekong cạn dòng: Phải chăng TPP/Hợp Tác Xuyên Thái Bình Dương là một lối thoát cho Việt Nam? RFI Paris ngày 09.04.2012, Tập san Nghiên Cứu Văn Hóa Đồng Nai-Cửu Long, Sydney, Số 6 tháng 4-2012; Boxitvietnam, ngày 05.06.2014

